TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 602/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 14/5/2018.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Hàn Hòa Thuận.

2/ Ông Nguyễn Ngọc Hòa.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Hiển – Thư ký Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 99/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1303/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 2493/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1954;
Địa chỉ: 82 Đường số A, Khu phố B, phường C, Quận D, TP Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thiên Ph - Luật sư – Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn F thuộc Đoàn Luật sư TP Hồ Chí Minh.
Địa chỉ: 82 Đường số A, Khu phố B, phường C, Quận D, TP Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Thiem Luong Thi M, sinh năm 1967.
Quốc tịch: HK.
Địa chỉ: 5571 S Dale Amour Dr Salt Lake City, UT 84118 USA.

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 23/02/2017, bản tự khai ngày 30/3/2017 của nguyên đơn Ông Nguyễn Quốc H trình bày:

Ông và Bà Thiem Luong Thi M tự nguyện kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 2279, quyển số 11 do Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh cấp ngày 16/9/2014. Sau khi kết hôn, Bà Thiem Luong Thi M trở về HK còn ông vẫn sống ở VN. Đến tháng 7/2016, ông sang HK đoàn tụ gia đình. Trong thời gian sống chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do sự khác biệt về văn hóa, phong tục tập quán, quan điểm và lối sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống không thể hòa hợp được nên đến tháng 8/2016, ông về lại VN sinh sống và từ đó cho đến nay hai vợ chồng ông không còn liên lạc với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà làm đơn gửi Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh đề nghị ly hôn với Bà Thiem Luong Thi M để có điều kiện ổn định cuộc sống.

Con chung: Ông Nguyễn Quốc H khai không có.

Tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Quốc H khai không có.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp cho Bộ Tư pháp yêu cầu cơ quan có thẩm quyền của HK thông báo việc thụ lý vụ án, tiến hành lấy lời khai và thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 26 tháng 02 năm 2018, lần thứ hai vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 22 tháng 3 năm 2018 và xét xử công khai lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 16 tháng 4 năm 2018, xét xử công khai lần thứ hai vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với Bà Thiem Luong Thi M bằng công văn số số 232/UTTPDS-TA30.

Ngày 15/9/2017, Bộ Tư pháp đã có công văn số 1196/CH-BTP về việc thực hiện ủy thác tư pháp theo đó, đề nghị Công ty ABC Legal, HK thực hiện ủy thác tư pháp đối với Bà Thiem Luong Thi M.

Ngày 19/01/2018, Bộ Tư pháp đã có công văn số 355/BTP-PLQT về kết quả ủy thác tư pháp đối với Bà Thiem Luong Thi M.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ngày 11/5/2018, nguyên đơn Ông Nguyễn Quốc H có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng giải quyết vụ án, hòa giải và xét xử vì lý do bận công tác xa.

Bị đơn Bà Thiem Luong Thi M đã được Tòa án nhân TP Hồ Chí Minh tiến hành ủy thác tư pháp để tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng Bà Thiem Luong Thi M không có văn bản trả lời và vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán chủ tọa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về "Nguyên tắc xét xử, thành phần hội đồng xét xử, sự có mặt của các thành viên trong hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa; Phạm vi xét xử sơ thẩm" tại phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông Nguyễn Quốc H được ly hôn với Bà Thiem Luong Thi M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét Ông Nguyễn Quốc H, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là Ông Nguyễn Thiên Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Bà Thiem Luong Thi M đã được Tòa án nhân TP Hồ Chí Minh tiến hành ủy thác tư pháp thông báo thời gian xét xử nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt Ông Nguyễn Quốc H, Ông Nguyễn Thiên Ph và Bà Thiem Luong Thi M theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về vắng mặt đương sự: Xét yêu cầu của nguyên đơn thuộc tranh chấp về ly hôn, bị đơn Bà Thiem Luong Thi M có quốc tịch HK, đang cư trú hợp pháp tại HK thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu ly hôn của Ông Nguyễn Quốc H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số số 2279, quyển số 11 do Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh cấp ngày 16/9/2014 có đủ cơ sở để xác định quan hệ hôn nhân giữa Ông Nguyễn Quốc H và Bà Thiem Luong Thi M là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, ông H khai rằng Bà Thiem Luong Thi M trở về HK còn ông vẫn sống ở VN đến tháng 7/2016, ông sang HK đoàn tụ gia đình. Trong thời gian sống chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do sự khác biệt về văn hóa, phong tục tập quán, quan điểm và lối sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống không thể hòa hợp được nên đến tháng 8/2016, ông về lại VN sinh sống và từ đó cho đến nay hai vợ chồng ông không còn liên lạc với nhau.

Xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau san sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; nghĩa vụ sống cùng với nhau trong khi hai vợ chồng Ông Nguyễn Quốc H và Bà Thiem Luong Thi M mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng càng không có điều kiện vun đắp nên ông H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với Bà Thiem Luong Thi M là có cơ sở để chấp nhận.

Con chung: Ông Nguyễn Quốc H khai không có.

Tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Quốc H khai không có.

[3] Án phí, chi phí tố tụng khác:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm Ông Nguyễn Quốc H phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 27/02/2009.

Chi phí tố tụng khác: Ông Nguyễn Quốc H phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định. Ông H đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Khoản 1 Điều 273; Điều 464; điểm d Khoản 1, Khoản 2 Điều 469, điểm c Khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 53, Điều 54, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Nguyễn Quốc H.

Quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc H được ly hôn với Bà Thiem Luong Thi M .

Giấy chứng nhận kết hôn số 2279, quyển số 11 do Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh cấp ngày 16/9/2014 cho Ông Nguyễn Quốc H và Bà Thiem Luong Thi M không còn giá trị pháp lý.

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

2/ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Ông Nguyễn Quốc H phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0033711 ngày 08/3/2017 của Cục Thi hành án dân sự TP Hồ Chí Minh.

Về chi phí tố tụng khác: Ông Nguyễn Quốc H phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định. Ông H đã nộp đủ.

3/ Án xử sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Ông Nguyễn Quốc H nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đối với Bà Thiem Luong Thi M thời hạn kháng cáo bản án là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP. HCM;
- Ủy ban nhân dân TP. HCM;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phan Thị Minh Nguyệt